

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2023/HSST

Ngày: 21 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hiệu và ông Lê Hữu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HSST ngày 9 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST- HS ngày 9 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hữu S, sinh năm: 1989

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trịnh Hữu S, sinh năm 1961 và bà: Lê Thị Ng, sinh năm 1963.

Vợ chồng bị cáo đã ly hôn; có 01 con Trịnh Hữu Thành D, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/11/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TS khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trịnh Hữu S về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 31/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện TS ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 06/CSĐT, quyết định đình chỉ điều tra bị can số 07/CSĐT đối với Trịnh Hữu S về tội “Cố ý gây thương tích”, do hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 16/11/2022 đến ngày 25/11/2022 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16 tháng 11 năm 2022, Trịnh Hữu S đi nhờ xe xuống cầu trắng xã Thái Hòa, huyện TS, gặp một người tên là Đạo, S hỏi mua ma túy, Đạo đồng ý. S đưa cho Đạo 600.000đ thì được Đạo đưa cho 01 gói giấy nhiều màu bên trong chứa 02 gói chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Sau đó, Trịnh Hữu S đi đến quán nước Tuyết Sơn ở Phố Giắt, thị trấn TS, huyện TS thì bị Tổ tuần tra Công an huyện TS yêu cầu kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện đang tàng trữ ma túy nên S đã vứt gói ma túy xuống dưới đất cạnh nơi S đứng. Tổ công tác thu giữ ngay dưới chân Trịnh Hữu S đang đứng 01 gói giấy có nhiều màu, bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY.A10 màu vàng (thu giữ bên trong túi quần phía trước bên phải).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Hữu S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TS thu giữ tại vị trí phía trên, bên phải hộp đựng nước làm mát của quạt hơi nước để ở giữa phòng khách 01 đoạn ống nhựa màu xanh, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 4087/KL-KTHS ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,152g (Không phải một năm hai gam) loại: Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 4084/KL-KTHS ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,081g (Không phải không tám một gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Trịnh Hữu S thừa nhận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp tại nhà ở là của S, S mua để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 07/CT- VKS- TS, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, truy tố bị cáo Trịnh Hữu S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về để tàng trữ sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Hữu S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 (Bị cáo thành khẩn khai báo); khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Hữu S từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung bổ

sung cho bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Hữu S không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo được xác định bởi: Biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 14 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại phố Giắt, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác Công an huyện TS bắt quả tang Trịnh Hữu S tàng trữ trái phép 0,152g, ma túy, loại Heroine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của S thu giữ 0,081g Heroine. Tổng khối lượng ma túy Trịnh Hữu S tàng trữ là 0,233g (Không phẩy hai ba ba gam), loại Heroine. S tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của Trịnh Hữu S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là hiểm họa lớn cho xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội, hoàn thành nghĩa vụ quân sự, xuất ngũ ngày 20/7/2010 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[4] *Về trách nhiệm hình sự:* Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì. Vì vậy không phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Đạo là người mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo tại cầu Trắng, xã Thái Hòa, huyện TS và người mà S mua ma túy ở khu vực cầu Quán Nam, thành phố Thanh Hóa. S không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, Khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331, 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hữu S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hữu S 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

Phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 0,195g là các mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong 2 phong bì (01 phong bì đựng 0,065g; 01 phong bì đựng 0,130g) niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Các tang vật này hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023.

01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY.A10 màu vàng của S do không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cơ quan cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện TS;
- Công an huyện TS;
- THA huyện TS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

